TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST
Ngày 19-8-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Ngọc Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Minh Toàn

Ông Trần Ngọc Hải.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đào Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Diệu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

1. **DDH**, sinh ngày 08 tháng 6 năm 1995, tại thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: số 4/19/312 A, phường B, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông D (đã chết), và bà E, chưa có vợ, con; tiền án: Bản án số 115/2018/HSST ngày 11-9-2018 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; bị bắt, tạm giữ từ ngày 06-6-2021; tạm giam từ ngày 09-6-2021. Có mặt.

2. **NHG**, sinh ngày 12 tháng 9 năm 1976, tại thành phố Hải Phòng. Nơi cư trú: số 15/89/20 F, phường G, quận C, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hoá: Lớp 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông H (đã chết), và bà I, chưa có vợ, con; tiền án: Bản án số 71/2014/HSST ngày 17-7-2014 của Tòa án nhân dân quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng xử phạt 05 năm tù về tội Cướp giật tài sản (chấp hành xong hình phạt ngày 07-5-2020 nhưng chưa được xóa án tích); tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 98/2004/ HSST ngày 18-5-2004 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); bị bắt, tạm giữ từ ngày 31-3-2021; tạm giam từ ngày 09-4-2021. Có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh BH1, địa chỉ: Căn hộ J Khu đô thị K, phường L, quận M, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

2. Chị BH2, đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 3 Thị trấn N, huyện N, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Thôn O, xã P, huyện Q, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- *Người làm chứng:* Anh NLC1, anh NLC2. Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 11giờ ngày 29-3-2021, DDH đi xe đạp điện đến nhà NHG chơi. Khi đến nhà NHG, DDH gặp R đang ở nhà NHG. DDH có nhờ R chở đi có việc, R không có xe mô tô nên điện thoại bảo NHG về nhà có việc. NHG không có xe, nên mượn xe mô tô Biển kiểm soát: 15B2-180.79 và 01 mũ bảo hiểm kiểu dáng lưỡi trai của ông NLC1 để đi về nhà. Về tới nhà, NHG gặp R, DDH, rồi DDH nhờ NHG chở sang khu đô thị K ở ven sông phường L, quận M, thành phố Hải Phòng với mục đích trộm cắp tài sản nhưng không nói với NHG. NHG điều khiển xe mô tô chở DDH đến khu đô thị K, khi đi đến trước cửa một căn nhà thấy cửa cuốn ngoài không khóa, bên trong có cửa kính, DDH bảo NHG dừng xe. DDH đi bộ đến trước cửa ngôi nhà, quan sát thấy không có người, DDH định vào để trộm cắp tài sản nhưng cửa kính khóa không vào được nên quay ra bảo NHG đi tiếp. Khi DDH quay ra, lúc này NHG biết mục đích DDH nhờ NHG chở đi trộm cắp tài sản. Sau đó, NHG vẫn tiếp tục chở DDH đi trong khu đô thị K mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến căn hộ J khu đô thị K, DDH phát hiện 01 xe môtô nhãn hiệu Airblade Biển kiểm soát: 15B1-899.79 của anh BH1 dựng ở trước cửa nhà. Quan sát không có ai trông coi, NHG điều khiển xe mô tô đi qua khoảng 30m rồi dừng lại, DDH xuống xe đi bộ về phía chiếc xe trên rồi dùng cờ lê, vam phá khóa mang sẵn trên người, phá khoá xe rồi điều khiển xe đi về phía đường Vạn Kiếp, phường L, quận M. NHG chờ trên xe mô tô đang điều khiển, đợi DDH giúp phòng ngừa tẩu thoát. Khi thấy DDH lấy được xe, NHG điều khiển xe đi theo phía sau DDH nhưng không đuổi kịp. NHG đi về nhà, thấy DDH đang ở trong nhà cùng chiếc xe mô tô vừa trộm cắp được đã bị tháo Biển kiểm soát. Sau đó DDH bỏ đi, đến chiều ngày 30-3-2021, NHG mang xe đến Cơ quan Công an đầu thú, giao nộp lại tài sản. Tại Kết luận định giá tài sản số 17/KL-HĐĐGTS ngày 31-3-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận M kết luận: Xe môtô nhãn hiệu Honda AIRBLADE, Biển kiểm soát: 15B1-899.79 đã qua sử dụng, có giá trị là 22.500.000 đồng. Cơ quan điều tra tiến hành khởi tố vụ án, khởi tố bị can, nhưng DDH bỏ trốn. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà NHG thu giữ: 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, có cúc màu đen; 01 mũ bảo hiểm màu đen, nhãn hiệu "Tiến Phát".

Vụ thứ hai: Khoảng 14h ngày 05-6-2021, DDH điều khiển xe mô tô Honda AirBlade, màu đen (chưa xác định được Biển kiểm soát) mượn của bạn tên S (hiện không rõ nhân thân, lai lịch) đi từ huyện T, tỉnh Thái Bình về Hải Phòng. Khi đến

khu nhà trọ của anh U ở thôn O, P, Q, Hải Phòng, thì DDH phát hiện cổng khu nhà trọ mở. DDH thấy xe mô tô Honda SH150I, màu đỏ xám đen Biển kiểm soát: 18B1-360.79 của chị BH2 đang để ở cửa phòng trọ nên nảy sinh ý định trộm cắp. DDH đi ra phía ngoài quốc lộ 17B, dựng xe mô tô ở cửa một nhà dân cách khu trọ khoảng 200m, DDH mở cốp xe lấy bộ đồ vam phá khóa rồi đi bộ vào trong khu nhà trọ, dắt lùi xe mô tô SH ra ngoài cổng khu nhà trọ, dùng bộ đồ vam phá khóa điện, nổ máy và điều khiển xe giấu ở ngõ gần chợ O, xã P. Giấu xe xong, DDH thấy anh NLC2 điều khiển xe mô tô Biển kiểm soát: 15C1- 417.86 đi ngang qua nên gọi nhờ anh NLC2 chở DDH quay lại lấy xe Honda AirBlade. DDH điều khiển xe Honda AirBlade về Thái Bình trả cho S, rồi bắt xe taxi quay lại khu vực chợ O, xã P, huyện Q để lấy xe mô tô SH. Quá trình điều khiển xe mô tô SH sang Thái Bình tiêu thụ DDH biết xe có cài đặt định vị nên DDH đặt thiết bị điện tử phá sóng để tránh sự truy tìm của chủ xe và lực lượng chức năng. Khi DDH đi đến khu vực thôn V, xã W, huyện T, tỉnh Thái Bình, thì dừng xe tháo Biển kiểm soát, khi vừa tháo xong và cất trong cốp xe thì bị Công an xã Hồng Phong, huyện An Dương, thành phố Hải Phòng bắt giữ theo quyết định truy nã. Quá trình kiểm tra, Cơ quan điều tra thu giữ tại cốp xe mô tô SH: 01 ví da màu nâu kích thước 25cm x 15cm, bên trong ví da có 01 hộp màu đen kích thước 15cm x 6cm x 3cm, bên trong hộp màu đen có 01 thiết bị điện tử phá sóng; 01 mũ lưỡi trai màu xám đen; 01 áo chống nắng dài tay có mũ màu đen; 01 quần soóc màu đen là trang phục DDH sử dụng khi trộm cắp tài sản; 02 cờ lê; 01 mỏ lết; 02 tua vít; 10 thanh kim loại; 01 bình xịt cay hình trụ tròn cao 14,5cm, đường kính 03cm, màu xanh được quấn băng dính màu đen bên ngoài; 01 dao bấm kim loại dài 26,5cm, lưỡi nhọn dài 12cm, bản rộng 4cm; 01 điện thoại Nokia 105, màu đen, số sê-ri: 356613725459747 có lắp 01 sim số điện thoại: 0795380359; 01 ví da màu đen kích thước 18cm x 12cm, bên trong có 01 Căn cước dân số: 031095003226, mang tên: DDH, ngày cấp: 31-7-2020, nơi cấp: Bộ Công an và số tiền 36.000 đồng. Tại kết luận định giá tài sản ngày 10-6-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Q kết luận: Xe môtô Honda SH150I, Biển kiểm soát 18B1-360.79 đã qua sử dụng, giá trị định giá: 52.000.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại là anh BH1, chị BH2 đã nhận lại tài sản và đều không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường dân sự.

Tại Cáo trạng số 56/CT-VKSHB ngày 22-7-2021, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố: DDH về tội Trộm cắp tài sản theo quy định điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; NHG về tội Trộm cắp tài sản theo quy định khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, các bị cáo khai các tình tiết vụ án, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội danh và đều xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: DDH từ 42 tháng đến 48 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị xem xét tình tiết "phạm tội từ hai lần trở

lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo DDH.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt NHG từ 18 tháng đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Về dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu huỷ đối với: 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, có cúc màu đen là trang phục NHG sử dụng vào hành vi trộm cắp tài sản + 01 mũ bảo hiểm màu đen, có kính chắn, nhãn hiệu "Tiến Phát". 01 ví da màu nâu kích thước 25cm x 15cm, bên trong ví da có 01 hộp màu đen kích thước 15cm x 6cm x 3cm, bên trong hộp màu đen có 01 thiết bị điện tử phá sóng hình hộp màu đen kích thước 9cm x 4,5cm x 2cm có gắn 03 râu dài 5cm, tương ứng với mỗi râu ký hiệu: GSM, GPS và DCS; 01 bộ đồ vam phá khóa bao gồm: 01 đoạn cờ lê miệng vòng bằng kim loại màu bạc loại 8mm, dài 13cm dùng làm tay công và 01 đoạn kim loại màu xám một đầu hình lục năng đường kính 8mm, một đầu nhọn dẹt dài 7,8cm dùng làm vam; 01 tay đòn mở bu lông (cần lắc tay tự động) có cán bằng cao su màu đen đỏ, đầu có nút bấm dài 15,8cm và 01 thanh kim loại hình lục năng loại 10mm, dài 5cm, đường kính 1,3cm để nắp chụp bu lông; 01 mũ lưỡi trai màu xám đen; 01 áo chống nắng dài tay có mũ màu đen; 01 quần soóc màu đen (là trang phục DDH sử dụng vào hành vi trộm cắp tài sản); 01 cờ lê bằng kim loại màu bạc loại 12mm, kích thước 15cm; 01 mỏ lết bằng kim loại màu bạc loại 6” - 150mm, kích thước 14,5cm; 01 tua vít cán bằng gỗ, mũi nhọn 04 cạnh kích thước 20cm; 01 đầu tua vít bằng kim loại, đầu nhọn 04 cạnh, kích thước 12cm; 01 thanh kim loại một đầu hình lục năng, một đầu nhọn có khía dài 5cm; 01 thanh kim loại hình trụ dài 10cm; 01 thanh kim loại một đầu hình lục năng, một đầu mài dẹt nhọn dài 7cm; 01 thanh kim loại một đầu hình lục năng, một đầu được mài vuông dài 5cm; 01 thanh kim loại hình lưỡi cưa dài 10cm; 01 bộ khẩu (cần lắc léo) bằng kim loại màu bạc dài 15cm; 01 thanh kim loại lục năng hình chữ L dài 14cm; 01 thanh kim loại hình chữ Z dài 5cm; 01 thanh kim loại dài 8cm, một đầu quấn băng dính màu đỏ; 01 bình xịt cay hình trụ tròn cao 14,5cm, đường kính 03cm, màu xanh được quấn băng dính màu đen bên ngoài; 01 dao bấm kim loại dài 26,5cm, lưỡi nhọn dài 12cm, bản rộng 4cm. Đề nghị trả lại cho DDH 01 điện thoại Nokia 105, màu đen, số sê-ri: 356613725459747 có lắp 01 sim số điện thoại: 0795380359; 01 ví da màu đen kích thước 18cm x 12cm, bên trong có 01 Căn cước dân số: 031095003226, Họ và tên: DDH, ngày cấp: 07-9-2020, nơi cấp: Bộ Công an và số tiền: 36.000 đồng.

Đối với anh NLC1 khi cho NHG mượn xe mô tô, mũ bảo hiểm không biết NHG sử dụng đi trộm cắp; anh R, khi NHG và DDH thực hiện việc trộm cắp, R không tham gia và không biết việc trộm cắp; anh NLC2 cho DDH đi nhờ xe trong quá trình DDH thực hiện hành vi trộm cắp, anh NLC2 không biết việc DDH phạm tội nên Cơ quan điều tra không xử lý. Đối với người tên S đã cho DDH mượn xe mô tô để đi từ huyện T, tỉnh Thái Bình về Hải Phòng hiện

không rõ nhân thân, lai lịch và địa chỉ cụ thể, S không tham gia và không biết việc trộm cắp nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Các bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tài liệu, chứng cứ cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nêu trên. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người được Tòa án triệu tập đều vắng mặt tại phiên tòa, nhưng đều có lời khai, trình bày tại Cơ quan điều tra, không gây trở ngại cho việc xét xử, nên phiên tòa vẫn tiến hành xét xử phù hợp quy định theo các điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[4] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người tham gia tố tụng khác, vật chứng, Kết luận định giá tài sản, video clip và hình ảnh, biên bản nhận dạng và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở khẳng định: Ngày 29-3-2021, tại căn hộ J khu đô thị K, Phường L, quận M, Hải Phòng, DDH, NHG cùng lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô Biển kiểm soát 15B1-899.79 trị giá 22.500.000 đồng. Ngày 05-6-2021, tại thôn O, P, Q, Hải Phòng, DDH lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô Biển kiểm soát: 18B1-360.79 trị giá 52.000.000 đồng. Do vậy, DDH, NHG đều phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[5] Về tình tiết định khung hình phạt: NHG trộm cắp tài sản trị giá 22.500.000 đồng, nên bị cáo NHG phạm khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. DDH trộm cắp tài sản với tổng trị giá 74.500.000 đồng, nên bị cáo DDH phạm điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an của địa phương, tạo ra những bất ổn, lo lắng trong nhân dân. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh

để răn đe, trừng trị đối với các bị cáo, qua đó nâng cao hiệu quả của công tác đấu tranh, phòng ngừa loại tội phạm, góp phần tạo môi trường an ninh trật tự trên địa bàn khu dân cư của địa phương.

[7] Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo cố ý cùng thực hiện tội phạm trộm cắp tài sản, nên cần áp dụng các điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt. Bị cáo DDH chủ mưu, trực tiếp thực hiện tội phạm, nên vai trò cao hơn NHG giúp sức chở DDH mục đích cảnh giới, hỗ trợ cho DDH trộm cắp.

[8] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên bị cáo DDH, NHG phạm tình tiết tái phạm theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo DDH phạm tội trộm cắp tài sản hai lần, nên thuộc tình tiết Phạm tội 02 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[9] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên toà và trong quá trình điều tra, các bị cáo đều thành khẩn khai báo, bị cáo NHG ra đầu thú.

[10] Về nhân thân: Bị cáo NHG được xóa án tích đối với Bản án số 98/2004/ HSST ngày 18-5-2004 của Tòa án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (đã xóa án tích); nhưng cần đánh giá nhân thân của bị cáo thực hiện tội phạm lần này.

[11] Trên cơ sở đánh giá toàn diện tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, vai trò đồng phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nguyên nhân và điều kiện gây ra tội phạm, bảo đảm quyết định hình phạt phù hợp mục đích không chỉ nhằm trừng trị người phạm tội mà còn giáo dục họ ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống.

[11.1] DDH thành khẩn khai báo, nhưng phạm tội hai lần trong thời gian cách nhau hơn 02 tháng, tái phạm về tội "Trộm cắp tài sản", chiếm đoạt các tài sản trị giá 74.500.000 đồng, thực hiện tội phạm với đồng phạm trong 01 vụ với vai trò chủ mưu, trực tiếp thực hiện tội phạm. Cần đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi theo thừa nhận của bị cáo DDH về việc chuẩn bị các công cụ, phương tiện, thủ đoạn phạm tội. Cần xử phạt bị cáo ở mức cao theo đề nghị luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, mới đáp ứng mục đích hình phạt.

[11.2] NHG tham gia với vai trò thứ yếu, có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhưng bị cáo có nhân thân liên quan bản án hình sự về tội Trộm cắp tài sản, tái phạm với lần kết án trước về tội Cướp giật tài sản, chiếm đoạt tài sản trị giá 22.500.000 đồng, nên cũng cần xử phạt bị cáo ở mức cao theo đề nghị luận tội của đại diện Viện Kiểm sát, mới bảo đảm nghiêm minh của pháp luật.

[12] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại nhận lại xe mô tô bị chiếm đoạt và không yêu cầu về dân sự, nên không xem xét giải quyết.

[13] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy đối với tài sản liên quan tội phạm hoặc không còn giá trị theo ý kiến của các bị cáo đối với: 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, có cúc màu đen là trang phục NHG sử dụng vào hành vi trộm cắp tài sản + 01 mũ bảo hiểm màu đen, có kính chắn, nhãn hiệu "Tiến Phát". 01 ví da

màu nâu kích thước 25cm x 15cm, bên trong ví da có 01 hộp màu đen kích thước 15cm x 6cm x 3cm, bên trong hộp màu đen có 01 thiết bị điện tử phá sóng hình hộp màu đen kích thước 9cm x 4,5cm x 2cm có gắn 03 râu dài 5cm, tương ứng với mỗi râu ký hiệu: GSM, GPS và DCS; 01 bộ đồ vam phá khóa bao gồm: 01 đoạn cờ lê miệng vòng bằng kim loại màu bạc loại 8mm, dài 13cm dùng làm tay công và 01 đoạn kim loại màu xám một đầu hình lục năng đường kính 8mm, một đầu nhọn dẹt dài 7,8cm dùng làm vam; 01 tay đòn mở bu lông (cần lắc tay tự động) có cán bằng cao su màu đen đỏ, đầu có nút bấm dài 15,8cm và 01 thanh kim loại hình lục năng loại 10mm, dài 5cm, đường kính 1,3cm để nắp chụp bu lông; 01 mũ lưỡi trai màu xám đen; 01 áo chống nắng dài tay có mũ màu đen; 01 quần soóc màu đen; 01 cờ lê bằng kim loại màu bạc loại 12mm, kích thước 15cm; 01 mỏ lết bằng kim loại màu bạc loại 6" - 150mm, kích thước 14,5cm; 01 tua vít cán bằng gỗ, mũi nhọn 04 cạnh kích thước 20cm; 01 đầu tua vít bằng kim loại, đầu nhọn 04 cạnh, kích thước 12cm; 01 thanh kim loại một đầu hình lục năng, một đầu nhọn có khía dài 5cm; 01 thanh kim loại hình trụ dài 10cm; 01 thanh kim loại một đầu hình lục năng, một đầu mài dẹt nhọn dài 7cm; 01 thanh kim loại một đầu hình lục năng, một đầu được mài vuông dài 5cm; 01 thanh kim loại hình lưỡi cưa dài 10cm; 01 bộ khẩu (cần lắc léo) bằng kim loại màu bạc dài 15cm; 01 thanh kim loại lục năng hình chữ L dài 14cm; 01 thanh kim loại hình chữ Z dài 5cm; 01 thanh kim loại dài 8cm, một đầu quấn băng dính màu đỏ; 01 bình xịt cay hình trụ tròn cao 14,5cm, đường kính 03cm, màu xanh được quấn băng dính màu đen bên ngoài; 01 dao bấm kim loại dài 26,5cm, lưỡi nhọn dài 12cm, bản rộng 4cm; 01 ví da màu đen kích thước 18cm x 12cm của DDH. Cần trả lại cho DDH 01 điện thoại Nokia 105, màu đen, số sê-ri: 356613725459747 có lắp 01 sim số điện thoại: 0795380359; 01 Căn cước dân số: 031095003226, họ và tên: DDH, ngày cấp: 07-9-2020, nơi cấp: Bộ Công an và số tiền: 36.000 đồng, nhưng cần tạm giữ điện thoại và số tiền 36.000 đồng bảo đảm thi hành án đối với bị cáo DDH.

[14] Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm g, h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51, các điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: DDH 04 (bốn) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 06 tháng 6 năm 2021.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các điều 17, 58 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: NHG 02 (hai) năm tù về tội "Trộm cắp tài sản". Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 31 tháng 3 năm 2021.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ: 01 áo sơ mi dài tay màu trắng, có cúc màu đen là trang phục NHG sử dụng vào hành vi trộm cắp tài sản + 01 mũ bảo hiểm màu đen, có kính

chắn, nhãn hiệu "Tiến Phát". 01 ví da màu nâu kích thước 25cm x 15cm, bên trong ví da có 01 hộp màu đen kích thước 15cm x 6cm x 3cm, bên trong hộp màu đen có 01 thiết bị điện tử phá sóng hình hộp màu đen kích thước 9cm x 4,5cm x 2cm có gắn 03 râu dài 5cm, tương ứng với mỗi râu ký hiệu: GSM, GPS và DCS; 01 bộ đồ vam phá khóa bao gồm: 01 đoạn cờ lê miệng vòng bằng kim loại màu bạc loại 8mm, dài 13cm dùng làm tay công và 01 đoạn kim loại màu xám một đầu hình lục năng đường kính 8mm, một đầu nhọn dẹt dài 7,8cm dùng làm vam; 01 tay đòn mở bu lông (cần lắc tay tự động) có cán bằng cao su màu đen đỏ, đầu có nút bấm dài 15,8cm và 01 thanh kim loại hình lục năng loại 10mm, dài 5cm, đường kính 1,3cm để nắp chụp bu lông; 01 mũ lưỡi trai màu xám đen; 01 áo chống nắng dài tay có mũ màu đen; 01 quần soóc màu đen; 01 cờ lê bằng kim loại màu bạc loại 12mm, kích thước 15cm; 01 mỏ lết bằng kim loại màu bạc loại 6" - 150mm, kích thước 14,5cm; 01 tua vít cán bằng gỗ, mũi nhọn 04 cạnh kích thước 20cm; 01 đầu tua vít bằng kim loại, đầu nhọn 04 cạnh, kích thước 12cm; 01 thanh kim loại một đầu hình lục năng, một đầu nhọn có khía dài 5cm; 01 thanh kim loại hình trụ dài 10cm; 01 thanh kim loại một đầu hình lục năng, một đầu mài dẹt nhọn dài 7cm; 01 thanh kim loại một đầu hình lục năng, một đầu được mài vuông dài 5cm; 01 thanh kim loại hình lưỡi cưa dài 10cm; 01 bộ khẩu (cần lắc léo) bằng kim loại màu bạc dài 15cm; 01 thanh kim loại lục năng hình chữ L dài 14cm; 01 thanh kim loại hình chữ Z dài 5cm; 01 thanh kim loại dài 8cm, một đầu quấn băng dính màu đỏ; 01 bình xịt cay hình trụ tròn cao 14,5cm, đường kính 03cm, màu xanh được quấn băng dính màu đen bên ngoài; 01 dao bấm kim loại dài 26,5cm, lưỡi nhọn dài 12cm, bản rộng 4cm; 01 ví da màu đen kích thước 18cm x 12cm của DDH.

Trả lại cho DDH 01 điện thoại Nokia 105, màu đen, số sê-ri: 356613725459747 có lắp 01 sim số điện thoại: 0795380359; 01 Căn cước dân số: 031095003226, họ và tên: DDH, ngày cấp 07 tháng 9 năm 2020, nơi cấp: Bộ Công an và số tiền 36.000 (Ba mươi sáu nghìn) đồng, nhưng cần tạm giữ điện thoại, số tiền này bảo đảm thi hành án đối với DDH.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 7 năm 2021 và Biên lai thu tiền số 7741 ngày 27 tháng 7 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hồng Bàng và Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng).

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội; buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND TP.Hải Phòng;
- Sở Tư pháp TP.Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP. Hải Phòng;
- CA quận Hồng Bàng;
- Cơ quan THAHS Công an Q.Hồng Bàng;
- VKSND Q.Hồng Bàng;
- Chi cục THADS Q.Hồng Bàng;
- Bị cáo; bị hại;
- UBND xã nơi cư trú bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Sinh